

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST

Ngày: 21/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Văn Thị Thu Vân và bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HS ngày 23/10/2023 đối với bị cáo:

Võ Thị Bích H, sinh ngày 30/12/1969 tại A, Gia Lai; trú tại: Thôn A, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc Á và bà Nguyễn Thị N (đã chết); bị cáo có chồng là Nguyễn H1 và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt tù cho hưởng án treo về tội “Chứa mại dâm”, đã được xóa. Bị tạm giữ từ ngày 19/6/2023 đến ngày 23/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Thanh H2, sinh năm 1991; địa chỉ : Tổ D, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt;

2. Ông Võ Ngọc S, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt;

3. Ông Trần Thanh P, sinh năm 1963; địa chỉ : Tổ D, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/6/2023 Võ Thị Bích H đi đến ngã tư Đ thuộc phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai mua của một người đàn ông không biết họ tên một gói lá thực vật, bên trong có tẩm ma túy với giá 700.000đ và mang về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Vào lúc 13 giờ ngày 19/6/2023, Trần Thanh H2 chở Võ Ngọc S đến nhà H hỏi mua 190.000đ ma túy, H lấy một phần ma túy đã mua đang cất giấu trong hũ nhựa, bỏ vào gói nilon và đưa cho S. Đến 14 giờ cùng ngày, khi H2 đang chở S đi trên Quốc lộ A thuộc thôn A, xã S, thị xã A bị Công an thị xã A kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái của S cất giấu 01 gói nilon màu vàng, bên trong chứa lá thực vật cắt nhỏ, bên ngoài có chữ “BURBERRY ESTABLISHED 1856; MADE IN AUSTRALIA”, H2 và S khai là ma túy mua tại nhà của H.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Thị Bích H thu giữ 02 gói nilon màu trắng, bên trong chứa lá thực vật cắt nhỏ; 01 hũ nhựa màu trắng bên trong chứa lá thực vật cắt nhỏ. 62 vỏ gói nilon, bên trong trống, bên ngoài màu vàng và có các chữ “BURBERRY ESTABLISHED 1856; MADE IN AUSTRALIA”. Tiền do ngân hàng N1 phát hành là 437.000đ. 01 cân tiểu ly màu trắng, ký hiệu “WH-B07”, đã qua sử dụng.

Bản Kết luận giám định số 1252/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong gói nilon màu vàng (thu giữ của H2 và S) có tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA, khối lượng mẫu là 4,79 gam. Mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong 02 gói nilon không màu (thu giữ tại nhà bà Võ Thị Bích H) đều có tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA, khối lượng mẫu là 1,91 gam. Mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong hũ nhựa màu trắng hình trụ (thu giữ tại nhà bà Võ Thị Bích H) có tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA, khối lượng mẫu là 82,69 gam.

V và Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng không có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không thể xác định được hàm lượng cũng như khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong các mẫu thực vật cắt nhỏ gửi giám định.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Võ Thị Bích H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thị Bích H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thị Bích H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 hũ nhựa màu trắng, bên trong có chứa mẫu thực vật hoàn trả sau giám định là 2,76gam; mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong 02 (hai) gói nilon không màu hoàn trả sau giám định là 0,98g; mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong hũ nhựa màu trắng hình trụ hoàn trả sau giám

định là 79,39 gam; toàn bộ vỏ bao gói; 62 vỏ gói nilon và 01 cân tiểu ly màu trắng (bị cáo đề nghị tiêu hủy vì không còn giá trị). Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước tiền có được từ việc phạm tội là 190.000đ và số tiền 247.000đ bị cáo tự nguyện nộp sung ngân sách. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 17/6/2023 bị cáo Võ Thị Bích H đã mua trái phép lá thực vật, bên trong có tẩm chất ma túy ADB-BUTINACA để bán cho người khác, tổng cộng khối lượng lá thực vật có tẩm ma túy thu giữ là 89,39 gam. Ngày 19/6/2023 bị cáo đã bán trái phép cho Trần Thanh H2 và Võ Ngọc S 4,79 gam lá thực vật có tẩm chất ma túy ADB-BUTINACA.

Theo quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 về ban hành danh mục chất ma túy và tiền chất, thì ADB-BUTINACA là chất ma túy (chất ma túy mới được bổ sung năm 2022, số thứ tự 92, danh mục IIC, Nghị định 57/2022/NĐ-CP). Do không giám định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong các mẫu thực vật thu giữ, do vậy xác định hành vi của bị cáo Võ Thị Bích H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Thanh H2 và Võ Ngọc S có hành vi cất giữ 4,79 gam lá thực vật có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA để sử dụng. Trần Thanh H2 và Võ Ngọc S không có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự; không giám định được hàm lượng, khối lượng chất ma túy ADB-BUTINACA trong 4,79 gam lá thực vật đang cất giữ, nên hành vi của H2 và S không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Năm 2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt tù cho hưởng án treo về tội “Chứa mại dâm”, đã chấp hành xong các quyết định của bản án, đương nhiên xóa án tích vào tháng 10 năm 2005.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước và còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của con người. Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt.

[6] Xét cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo mới bảo đảm tính giáo dục và răn đe.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy cụ thể: 01 hũ nhựa màu trắng, bên trong có chứa 2,76gam mẫu thực vật hoàn trả sau giám định; 0,98g mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong 02 gói ni lông không màu hoàn trả sau giám định; 79,39 gam mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong hũ nhựa màu trắng hình trụ hoàn trả sau giám định; toàn bộ vỏ bao gói; 62 vỏ gói nilon;

- Số tiền 190.000đ là tiền bị cáo có được từ việc phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Vật, tiền không liên quan đến việc phạm tội gồm 01 cân tiểu ly màu trắng và số tiền 247.000đ, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị Bích H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Võ Thị Bích H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 19/6/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Võ Thị Bích H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) hũ nhựa được niêm phong trong giấy trắng, trên giấy trắng có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Phạm Thanh P1, bên trong chứa: Mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong gói ni lông màu vàng, bên ngoài gói ni lông có in chữ “BURBERRY ESTABLISHED 1856; MADE IN AUSTRALIA”, niêm phong trong phong bì của Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai: hoàn trả 2,76gam; Mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong 02 (hai) gói ni lông không màu, niêm phong trong phong bì của Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai ký hiệu “02”: hoàn trả 0,98g; Mẫu thực vật cắt nhỏ đựng trong hũ nhựa màu trắng hình trụ, niêm phong trong phong bì của Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai ký hiệu “03”: hoàn trả 79,39 gam; Toàn bộ vỏ bao gói.

+ 62 (Sáu mươi hai) vỏ gói nilon, bên trong trống, bên ngoài màu vàng và có các chữ “BURBERRY ESTABLISHED 1856; MADE IN AUSTRALIA”.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 190.000đ (một trăm chín mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) cân tiểu ly màu trắng, ký hiệu “WH-B07” và số tiền 247.000đ (hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

(Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận ngày 23/10/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Thị Bích H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/11/2023. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo